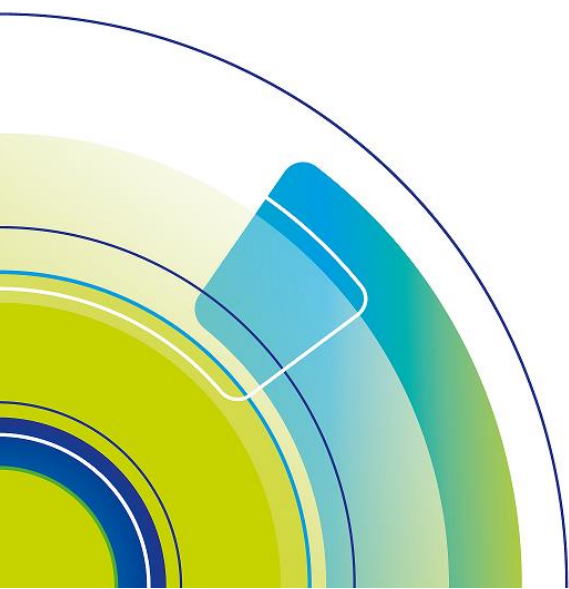
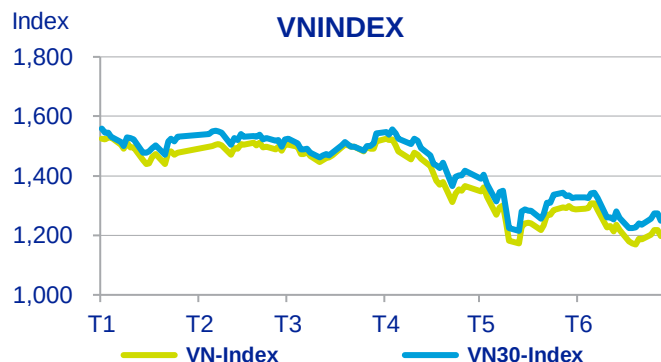




Tổng quan thị trường

Tháng 6-2022





VN-Index

1.197,60

-95,08 (-7,36%)

KLGD: 553,0 triệu cp
GTGD: 14.658 tỷ đồng

Top 3 ảnh hưởng tăng giá

Mã	Giá Thay Đổi	Tác Động Index
SSB	+12.4%	+1.5 đ
VGC	+31.2%	+1.4 đ
PNJ	+12.4%	+0.9 đ

Top 3 ảnh hưởng giảm giá

Mã	Giá Thay Đổi	Tác Động Index
VHM	-10.8%	-8.5 đ
HPG	-15.1%	-5.6 đ
VIC	-6.7%	-5.3 đ

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Sau khi hồi phục trở lại trong nửa cuối tháng 5, VN-Index giảm điểm trở lại và kiểm định lại vùng đáy gần nhất do ảnh hưởng của việc Mỹ tăng lãi suất với mức cao nhất trong hơn 20 năm. Kết thúc tháng 6, VN-Index giảm 7,36% xuống mức 1.197,60 điểm với giá trị giao dịch trung bình ngày cũng giảm tiếp còn 14,6 nghìn tỷ đồng, thấp hơn mức 15,2 nghìn tỷ đồng trong tháng 5, 22,3 nghìn tỷ đồng trong tháng 4 hay 32 nghìn tỷ đồng trong tháng 11. VHM (-10,8%) kéo VN-Index giảm mạnh nhất cùng với HPG, VIC, DIG, GVR và nhóm cổ phiếu ngân hàng (VCB, MBB, VPB, BID, VIB, CTG, TPB). Hầu hết các nhóm ngành khác cũng chìm trong sắc đỏ như bất động sản, vật liệu xây dựng, bảo hiểm, chứng khoán, bán lẻ, năng lượng, dệt may, phân bón và vận chuyển. Ở chiều ngược lại, SSB (+12,4%) hỗ trợ mạnh mẽ nhất cùng với VGC, PNJ, DGC và VSH. Ngoài ra, khối ngoại tiếp tục mua ròng tháng thứ 3 liên tiếp với giá trị ròng 2.326 tỷ đồng, thấp hơn mức 3.184 tỷ đồng trong tháng 5 và 3.914 tỷ đồng trong tháng 4. Trong đó, DPM được mua vào mạnh nhất với giá trị ròng 648 tỷ đồng cùng với CTG, MSN và FUEVFVNĐ.

Nhìn chung, cùng với đà sụt giảm, tâm lý nhà đầu tư vẫn còn khá tiêu cực với 62 mã tăng và 350 mã giảm. Ngoài ra, thanh khoản thị trường tiếp tục giảm trong khi khối ngoại vẫn mua ròng khá tích cực. Do đó, VN-Index dự kiến sẽ tiếp tục dao động trong vùng 1170-1250 điểm.

HNX-Index

277,68

-38,08 (-12,06%)

KLGD: 79,3 triệu cp
GTGD: 1.797 tỷ đồng

Top 3 ảnh hưởng tăng giá

Mã	Giá Thay Đổi	Tác Động Index
THD	+27.4%	+5.4 đ
DNP	+19.7%	+0.6 đ
TNG	+11.9%	+0.4 đ

Top 3 ảnh hưởng giảm giá

Mã	Giá Thay Đổi	Tác Động Index
CEO	-40.5%	-5.8 đ
SHS	-25.3%	-4.8 đ
NVB	-12.4%	-4.3 đ

Phan Việt Hưng

hungpv@acbs.com.vn

Tình hình vĩ mô T6/2022

Nền kinh tế Việt Nam đạt mức tăng trưởng cao trong Q2/2022, với GDP Q2/2022 tăng 7,72% so với cùng kỳ năm ngoái, tốc độ tăng trưởng cao nhất kể từ năm 2011 và tăng trưởng GDP 6 tháng đầu năm đạt 6,4%.

Hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục ghi nhận mức tăng trưởng cao, trong đó IIP ghi nhận mức tăng trưởng tích cực trong Q2/2022 tăng hơn 10.83% n/n (sv. +12,37% n/n trong Q2/2021). Ngoài ra, chỉ số PMI cũng tiếp tục chỉ báo những dấu hiệu hồi phục trong 3 tháng liên tiếp của Q2/2022 (T4/22 – 51,7; T5/22 – 54,7; T6/22 – 54,0).

Vốn FDI giải ngân cũng được ghi nhận ở mức cao trong Q2/2022 (+9,7% n/n sv. +7,1% n/n trong Q2/2021) chủ yếu nhờ các biện pháp kiểm dịch và giãn cách xã hội được nới lỏng, và các hoạt động sản xuất công nghiệp hồi phục và tăng trưởng. Mặc dù vốn FDI đăng ký trong Q2/2022 chỉ tăng 3,22% n/n (so với -22% n/n trong Q2/2021), chúng tôi duy trì quan điểm lạc quan rằng dòng vốn FDI trong tương lai sẽ vẫn mạnh do Việt Nam vẫn là một điểm đến đầu tư hấp dẫn cho các doanh nghiệp FDI. Cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, chỉ số CPI Q2/2022 tăng 2,96% n/n, hơi cao một chút do giá xăng dầu tăng cao trong kỳ, nhưng lạm phát trung bình 6T2022 vẫn thấp chỉ tăng khoảng 2,44% so với trung bình cùng kỳ và vẫn thấp hơn nhiều so với mục tiêu của chính phủ là 4% và vẫn trong tầm kiểm soát.

Một số rủi ro có thể gây ảnh hưởng đến triển vọng tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam trong những tháng sắp tới của năm 2022, bao gồm:

FED và các ngân hàng trung ương lớn khác tăng lãi suất. Theo Financial Times, một tạp chí tài chính, các ngân hàng trung ương đang tăng lãi suất nhanh nhất trong đợt thắt chặt chính sách tiền tệ quy mô nhất trong hơn hai thập kỷ, với tổng cộng hơn 60 lần tăng lãi suất từ các ngân hàng trung ương khác nhau trong ba tháng qua;

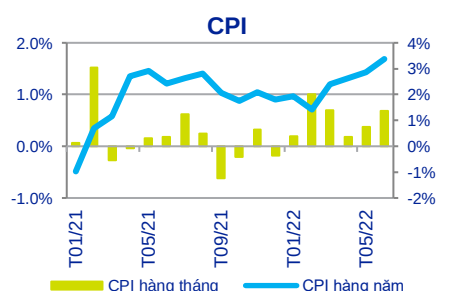
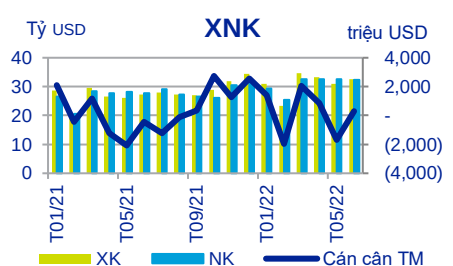
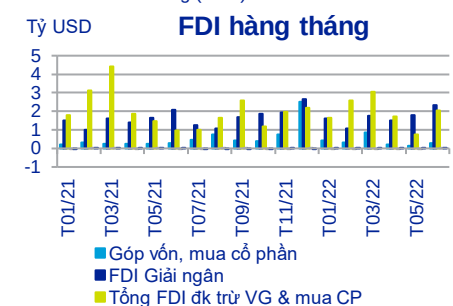
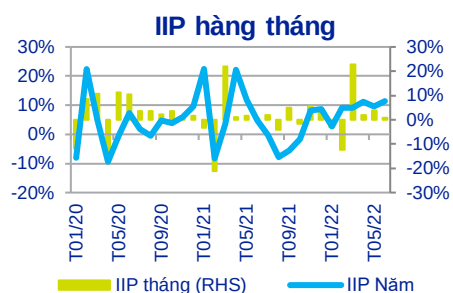
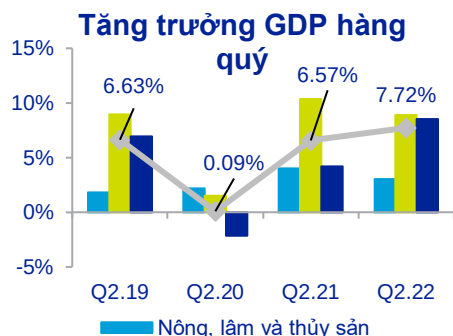
- (1) Chương trình thắt chặt định lượng (Quantitative Tightening – QT) của FED
- (2) Căng thẳng địa chính trị kéo dài Nga-Ukraine làm giá lương thực và xăng dầu tăng mạnh
- (3) Trung Quốc vẫn tiếp tục theo đuổi chiến lược không-ca-COVID-19 với việc xét nghiệm hàng loạt và phong tỏa khi các trường hợp lây nhiễm tăng đột biến; và
- (4) lạm phát gia tăng trên bình diện toàn cầu.

Tuy nhiên, mặc dù lo ngại những sự kiện đó có thể làm giảm triển vọng tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong những quý sắp tới của năm 2022, chúng tôi vẫn duy trì kỳ vọng rằng tốc độ tăng trưởng GDP sẽ dần phục hồi trong hai quý cuối năm 2022 với sự hỗ trợ:

- (1) tất cả các hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục phục hồi và tăng trưởng, qua đó sẽ thúc đẩy các hoạt động từ khu vực FDI về mặt đầu tư và xuất khẩu;
- (2) Việt Nam nổi lên như một trung tâm sản xuất công nghiệp thay thế nhằm bù đắp sản lượng mất mát, do chiến lược không-ca-COVID-19 của Trung Quốc, tiếp tục thúc đẩy phục hồi các hoạt động sản xuất công nghiệp; và
- (3) sự phục hồi mạnh mẽ của các ngành dịch vụ sau khi được phép mở cửa lại các loại hình kinh doanh dịch vụ đến từ (1) cải thiện nhu cầu tiêu dùng nội địa sau khi dịch COVID-19 kiểm soát, (2) mở cửa các hoạt động du lịch quốc tế và (3) và các hoạt động vận tải trở lại vận hành bình thường giúp thúc đẩy hoạt động thương mại, đặc biệt là xuất khẩu từ khu vực FDI.

Ngoài ra, gói hỗ trợ tài khóa, tiền tệ ước tính khoảng 337 nghìn tỷ đồng (291 nghìn tỷ đồng cho gói hỗ trợ tài khóa và 46 nghìn tỷ đồng cho gói hỗ trợ tiền tệ), để hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội sau dịch COVID-19 sẽ được giải ngân bắt đầu từ Q2/2022, cùng với hơn 382 nghìn tỷ đồng (trong tổng số 530 nghìn tỷ đồng) vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước cần giải ngân từ đây tới cuối năm 2022 sẽ thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam trong ba quý cuối năm 2022.

Nhìn chung, chúng tôi nâng quan điểm rằng nền kinh tế của Việt Nam sẽ tăng trưởng tốt trong khoảng 7.1% - 10.4% trong 6 tháng cuối năm 2022 và 6,8% - 8,5% trong năm 2022.



Nền kinh tế Việt Nam đạt mức tăng trưởng cao trong Q2/2022 nhờ sự hồi phục mạnh mẽ từ ngành dịch vụ

- GDP Q2/2022 tăng 7,72% n/n, với:
 - Ngành nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,02% n/n trong Q2/2022 (sv. +4,01% n/n trong Q2/2021);
 - Ngành công nghiệp và xây dựng tăng 8,87% n/n trong Q2/2022 (sv. +10,36% n/n trong Q2/2021); và
 - Ngành dịch vụ tăng 8,56% n/n trong Q2/2022 (sv. +4,22% n/n trong Q2/2021).

Hoạt động sản xuất công nghiệp của Việt Nam tiếp tục hồi phục và tăng trưởng trong Q2/2022

- IIP Q2/2022 tăng 10,83% (sv. +12,37% n/n trong Q2/2021), với:
 - IIP các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 12,31% n/n trong Q2/2022 (sv. +14,84% trong Q2/2021);
 - IIP các ngành sản xuất và phân phối điện tăng 4,30% trong Q2/2022 (sv. +12,37% trong Q2/2021);
 - IIP các ngành cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải tăng 6,79% n/n trong Q2/2022 (sv. +5,14% trong Q2/2021); và
 - IIP các ngành khai khoáng tăng 5,02% n/n trong Q2/2022 (sv. -3,87% trong Q2/2021).

FDI giải ngân tăng mạnh và FDI đăng ký hồi phục trong Q2/2022

- Vốn FDI giải ngân trong Q2/2022 đạt 5,6 tỷ USD (+9,7% n/n), và tổng vốn FDI đăng ký trong Q2/2022 tăng 3,2% so với cùng kỳ, đạt 4,5 tỷ USD. Vốn góp và mua cổ phần vẫn giảm 20% n/n, đạt 640 triệu USD
- Top 3 đối tác đầu tư vốn FDI vào Việt Nam trong Q2/2022: Singapore (3,6 tỷ USD, -32,5% n/n), Hàn Quốc (2,4 tỷ USD, +42,6% n/n) và Đan Mạch (1,3 tỷ USD, +11x n/n).
- Top 3 lĩnh vực thu hút FDI gồm lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo thu hút hơn 3,4 tỷ USD vốn đăng ký trong 2Q2022, lĩnh vực bất động sản chiếm 329 triệu USD và lĩnh vực sản xuất và phân phối điện, khí, nước, điều hòa chiếm 294 triệu USD.

Tổng kim ngạch XNK của Việt Nam tiếp tục duy trì đà tăng trưởng mạnh

- Hoạt động XNK tiếp tục duy trì ổn định trong Q2/2022 do tổng kim ngạch XNK của Việt Nam tiếp tục tăng trưởng ổn định. Cụ thể, theo báo cáo của Tổng cục thống kê, tổng kim ngạch XNK tăng 18,8% n/n trong Q2/2022 (so với +40,2% n/n trong Q2/2021), với xuất khẩu trong Quý 2/2022 đạt 96,9 tỷ USD (+21,2% YoY), trong khi nhập khẩu đạt 97,5 tỷ USD (+16,4% n/n), dẫn đến thâm hụt thương mại là 573 triệu USD trong Q2/2022.
- Nhìn chung, theo báo cáo của Tổng cục thống kê, tổng kim ngạch XNK trong 6T2022 đạt 371,2 tỷ USD (+16,8% n/n) với xuất khẩu đạt 185,9 tỷ USD (+17,4% n/n) trong khi nhập khẩu đạt 185,2 tỷ USD (+16,3% n/n). Việt Nam ghi nhận thặng dư thương mại tổng cộng 710 triệu USD trong năm 6T2022.

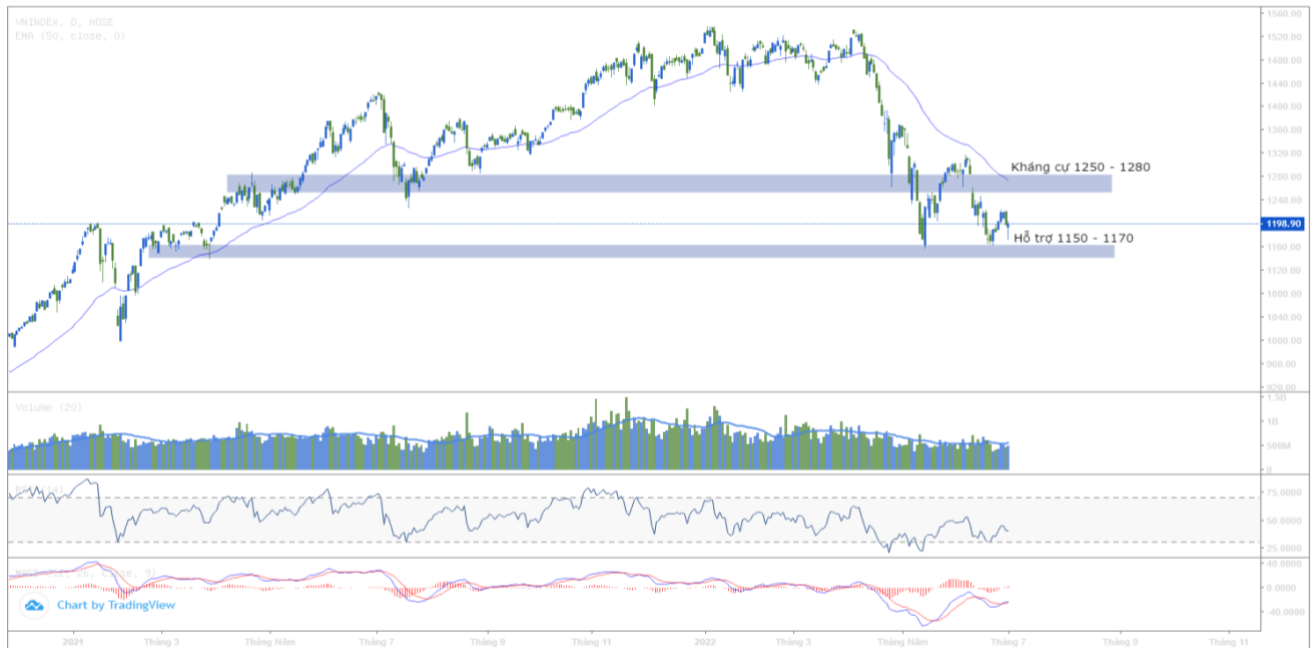
Lạm phát vẫn trong tầm kiểm soát, và thấp so với mục tiêu lạm phát 4% của chính phủ

- Chỉ số CPI Q2/2022 tăng 2,96% n/n.
- Nhìn chung, chỉ số lạm phát cơ bản bình quân 6T2022 tăng 2,44% so với trung bình cùng kỳ năm ngoái. Ngoài ra, CPI cơ bản trung bình 6T2022 tăng 1,25% so với cùng kỳ.

Trịnh Viết Hoàng Minh
minhtvh@acbs.com.vn

Điểm Nhấn Kỹ Thuật

VN-Index: đảo chiều từ hỗ trợ 1150-1170, củng cố nhịp hồi phục kỹ thuật



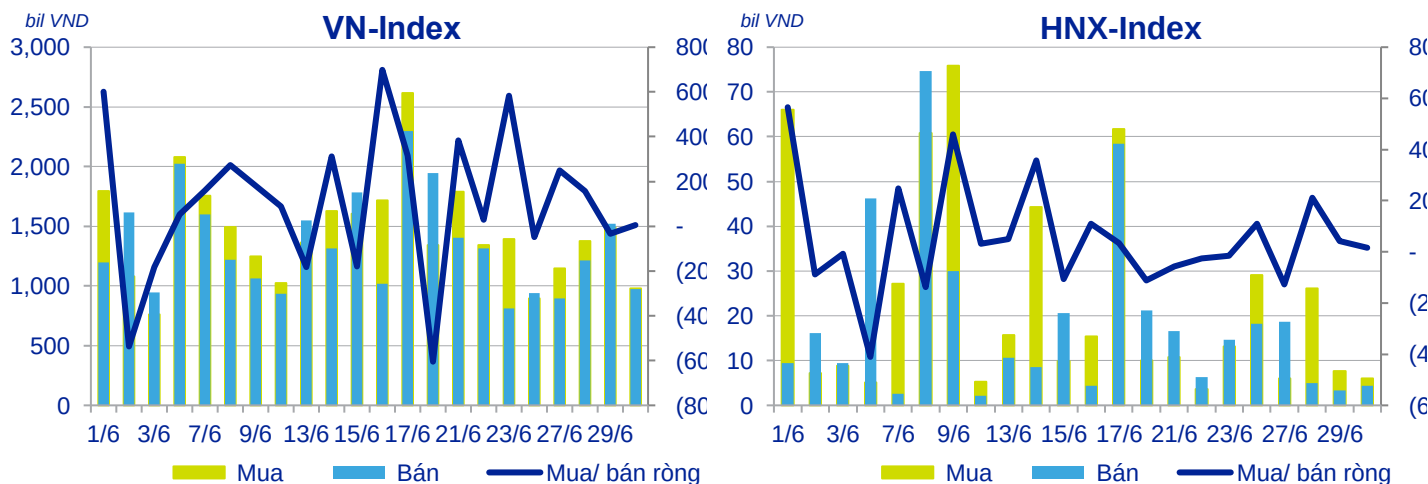
VN-INDEX giằng co mạnh trên hỗ trợ 1150-1170, đáy ngắn hạn đang hình thành

- Trong tháng giao dịch vừa qua, VN-INDEX biến động mạnh khi mở đầu tháng VN-INDEX đã bật mạnh lên từ vùng 1150 và có lúc vượt lên trên ngưỡng 1300 điểm vào đầu tháng. Tuy vậy áp lực bán tiếp tục dồn ép mạnh tại vùng 1300 điểm khiến VN-INDEX suy giảm nhanh và đột ngột để kiểm nghiệm lại ngưỡng 1150 điểm.
- Vùng 1150 – 1170 tiếp tục cho thấy đây là vùng hỗ trợ chủ chốt của VN-INDEX trong giai đoạn hiện tại khi áp lực bán tại vùng này bị thu hẹp bởi lực cầu đã chờ mua tại vùng 1150, hỗ trợ cho VN-INDEX có đảo chiều và giằng co tại 1150-1170. Qua đó củng cố khả năng VN-INDEX đang tích cực tạo đáy trên ngưỡng hỗ trợ 1150 và xa hơn là tiến đến vùng kháng cự cũng là vùng GAP tại 1250-1270 điểm. Vùng hội tụ yếu tố kỹ thuật tại 1250 – 1280 điểm, (1) kháng cự giá của đáy cũ, (2) Vùng khoảng trống giá (GAP), EMA (50) do đó là vùng giá kháng cự mạnh cho VN-INDEX trong ngắn hạn.
- Yếu tố thanh khoản của VN-INDEX cũng gây chú ý khi khối lượng giao dịch liên tục duy trì ở mức thấp từ 400 -530 triệu cổ phiếu khớp lệnh/1 phiên, thấp hơn so với trung bình khối lượng 20 ngày và thấp hơn đáng kể so với tuần giao dịch trước đó. Dòng tiền còn yếu, phân hóa cao khi tập trung vào một số mã chọn lọc, do đó củng cố quan điểm VN-INDEX nhiều khả năng trong nhịp hồi phục kỹ thuật trong ngắn hạn.
- Diễn biến giá trong tháng 07/2020 sẽ cho thấy khả năng tạo đáy ngắn hạn và tiến xa hơn của VN-INDEX khi chỉ số sẽ tiến đến kiểm nghiệm vùng 1200 trong thanh khoản thị trường còn rất mỏng. Trường hợp lực cầu mở rộng, VN-INDEX được dự báo sẽ đi ngang trong vùng từ 1200 đến 1280 trong nhịp hồi phục kỹ thuật này.
- RSI (14) tạo đáy thứ 3 và vượt lên trên vùng Quá bán cho thấy VN-INDEX dần ổn định và mở rộng lực tăng.
- MACD (12,26,9), cho tín hiệu mua khi đường MACD giao cắt đường tín hiệu. Tuy vậy, rủi ro ngắn hạn giữ vững khi cả 2 đường đều nằm dưới 0.

Lương Duy Phước
phuocld@acbs.com.vn

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Giao Dịch Khối Ngoại Tháng 6



Ngành	Số lượng mã ck	Vốn hoá (nghìn tỷ đồng)	Tỷ trọng	Tăng/ giảm 1 tháng	Tăng/ giảm từ đầu năm	ROE	P/B	P/E
Ngân Hàng	17	1459.0	30.9%	-6.9%	-17.3%	19.6%	1.9	11.4
Bất động sản	49	1043.9	22.6%	-8.0%	-19.8%	13.2%	2.7	31.5
Thực phẩm, đồ uống & thuốc lá	32	528.5	11.6%	-0.4%	-8.6%	28.5%	4.4	18.7
Vật Liệu	63	380.1	7.6%	-9.5%	-20.0%	29.8%	2.1	11.8
Tiện ích	28	355.7	7.7%	3.5%	10.2%	17.2%	3.2	19.5
Công Cụ Sản Xuất	77	220.5	4.7%	-11.5%	-22.3%	14.9%	1.9	23.3
Vận Chuyển	28	185.1	4.0%	-7.5%	-6.4%	11.8%	3.3	180.2
Bán lẻ	9	123.2	1.5%	-0.4%	9.7%	25.3%	4.6	20.6
Tài Chính Đa Dạng	17	105.9	2.1%	-23.3%	-50.7%	24.6%	1.5	6.3
Phần mềm và Dịch vụ	3	101.7	1.9%	-6.1%	11.4%	24.8%	4.7	20.5
Năng Lượng	8	69.4	1.5%	-8.9%	-24.5%	9.2%	1.7	34.3
May mặc & Tiêu dùng	17	54.1	1.2%	-0.8%	12.6%	18.3%	3.3	21.4
Bảo Hiểm	5	52.5	1.1%	-2.0%	-4.7%	10.5%	1.8	18.6
Dược phẩm, CN sinh học & K.học đời sống	10	28.5	0.6%	-5.4%	-13.2%	17.6%	2.6	15.3
Phần cứng & thiết bị	1	10.5	0.2%	-8.7%	-6.4%	46.6%	5.2	13.5
Ô tô & Linh kiện	6	9.1	0.2%	-1.2%	0.1%	12.9%	1.8	20.9
Dịch vụ khách hàng	8	7.5	0.2%	-1.7%	-3.7%	-10.1%	4.3	116.0
Khác	13	6.5	0.1%	-25.0%	-49.1%	11.3%	0.8	8.1
Dịch vụ thương mại	5	5.8	0.1%	9.7%	9.9%	12.8%	1.8	15.3
Thiết bị & D.vụ chăm sóc sức khỏe	3	3.0	0.1%	-4.4%	-17.7%	14.4%	2.2	15.1
D.vụ Viễn thông	1	1.9	0.0%	-10.3%	-25.7%	27.5%	1.9	7.8
Truyền thông	2	1.5	0.0%	3.2%	-20.8%	11.7%	1.9	15.2
Đồ gia dụng	1	1.4	0.0%	1.1%	-9.9%	22.7%	1.7	8.4
VN-Index	403	4755.3	100%	-7.4%	-20.1%	15.7%	2.0	13.1

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

41, Mạc Đĩnh Chi Q.1, TPHCM
Tel: (+84 28) 3823 4159
Fax: (+84 28) 3823 5060

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9395
Fax: (+84 24) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Phó phòng Phân tích

Nguyễn Bình Thanh Giao
(+84 28) 3823 4159 (ext: 250)
giaonbt@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng, Công nghệ

Lương Thị Kim Chi
(+84 28) 3823 4159 (ext: 327)
chiltk@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng, Truyền thông

Trần Nhật Trung
(+84 28) 3823 4159 (ext: 351)
trungtn@acbs.com.vn

NVPT – Vật liệu xây dựng

Huỳnh Anh Huy
(+84 28) 3823 4159 (ext: 325)
huyha@acbs.com.vn

CVPT – Bất động sản

Phạm Thái Thanh Trúc
(+84 28) 3823 4159 (ext: 303)
trucptt@acbs.com.vn

CVPT – Dầu khí

Phan Việt Hưng
(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)
hungpv@acbs.com.vn

NVPT – Phái sinh, Vĩ mô

Trịnh Viết Hoàng Minh
(+84 28) 3823 4159 (ext: 352)
minhtvh@acbs.com.vn

CVPT – Tài chính ngân hàng

Cao Việt Hùng
(+8428) 3823 4159 (ext: 326)
hungcv@acbs.com.vn

NVPT – Công nghiệp

Trần Trí An Phúc
(+8428) 3823 4159 (ext: 325)
phuctta@acbs.com.vn

NVPT – PTKT

Lương Duy Phước
(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)
phuocld@acbs.com.vn

KHOİ KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Giám đốc Khối Khách hàng Định chế

Tyler Cheung
(+84 28) 38 234 876
tyler@acbs.com.vn

Trưởng bộ phận - GDKHĐC

Chu Thị Kim Hương
(+84 28) 3824 6679
huongctk@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC

Trần Thị Thanh
(+84 28) 3824 7677
thanhtt@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC

Chu Thị Minh Phương
(+84 28) 3823 4159 (ext: 357)
phuongctm@acbs.com.vn

NV Hỗ trợ khách hàng

Lê Nguyễn Tiến Thành
(+84 28) 3823 4798
thanhln@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Lý Ngọc Dung
(+84 28) 3823 4159 (ext: 313)
dungln.hso@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Nguyễn Phương Nhi
(+84 28) 3823 4159 (ext: 315)
nhinp@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA: nếu giá mục tiêu cao hơn 15% hoặc hơn (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

GIỮ: nếu giá mục tiêu trong khoảng -15% và 15% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

BÁN: nếu tổng tỷ suất sinh lợi 12 tháng (bao gồm cổ tức) thấp hơn -15%.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào.

ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này. Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai. **Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.**

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2022). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.

